

Số: **108/2019/QĐST-HNGĐ**

Bình Chánh, ngày 30 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 28/01/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà **Nguyễn Thị Xuân T**, sinh năm: 1987;

Địa chỉ: A4/21 ấp 1, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: A4/21 ấp 1, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T thuận tình ly hôn với nhau.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T cùng thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 16/6/2015 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.1] Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Nguyễn Văn H tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng cho đến khi trẻ Đ thành niên. Việc cấp dưỡng nuôi con vào ngày 20 hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 20/02/2019.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T cùng xác nhận là không có.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Xuân T tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T cùng thỏa thuận giao con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 16/6/2015 cho bà T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

- Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T thực hiện việc giao và nhận tiền cấp dưỡng nuôi con vào ngày 20 hàng tháng tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền, thời gian bắt đầu thực hiện từ ngày 20 tháng 02 năm 2019 cho đến khi trẻ Nguyễn Thành Đ thành niên.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc ông H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Trường hợp ông H chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì ông H phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con được quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm cấp dưỡng nuôi con tại thời điểm thanh toán.

Ông Nguyễn Văn H có quyền tới lui thăm nom chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị Xuân T cùng xác nhận là không có.

2. Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Xuân T tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0006762 ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giấy chứng nhận kết hôn số 121/2013, quyển số 01/2013, do UBND xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/9/2013 không còn giá trị pháp lý.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Chánh;
- UBND xã Tân Quý Tây
Huyện Bình Chánh.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Ngọc Chiến